

# CẤU TRÚC TÂM LÍ THÍCH ỨNG VỚI HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CỦA GIẢNG VIÊN TRẺ TẠI HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN

## Đặt vấn đề

Trong khoa học tâm lí hiện nay, vấn đề thích ứng được nghiên cứu trên nhiều hướng khác nhau như: thích ứng sinh lí, thích ứng tâm lí và thích ứng tâm lí xã hội. Thích ứng với hoạt động dạy học của giảng viên trẻ (GVT) tại học viện, trường đại học Công an nhân dân (CAND) là một loại thích ứng tâm lí xã hội và được hiểu là quá trình GVT thay đổi, điều chỉnh tâm lí của bản thân để đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của học viện/nhà trường, đảm bảo hoạt động dạy học đạt hiệu quả và sự hài lòng của giảng viên trẻ.

Việc xác định rõ cấu trúc tâm lí thích ứng với hoạt động dạy học của GVT tại học viện, trường đại học CAND có vai trò quan trọng trong việc làm rõ nội dung thích ứng, cũng như biểu hiện thích ứng của GVT đối với hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND. Qua đó, xây dựng biện pháp tác động vào các yếu tố cấu thành nên cấu trúc tâm lí của thích ứng nhằm nâng cao hiệu quả với hoạt động dạy học của GVT. Trên cơ sở linh hôi những nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước về cấu trúc, biểu hiện của thích ứng ở các lĩnh vực khác nhau; qua nghiên cứu hoạt động dạy học của GVT, tác giả đưa ra các yếu tố tâm lí cấu thành nên thích ứng với hoạt động dạy học của GVT tại các học viện, trường đại học CAND, bao gồm: nhận thức của GVT đối với hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND; hành động của GVT trong thực hiện hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND; xúc cảm của GVT trong thực hiện hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND. Trong đó, yếu tố nhận thức và hành động là điều kiện, phương tiện quy định, hình thành sự thích ứng của GVT; yếu tố xúc cảm là chất xúc tác thúc đẩy sự thích ứng của GVT. Các yếu tố này được biểu hiện cụ thể như sau:

### 1. Thành tố nhận thức

Nhận thức là cơ sở, điều kiện để con người hoạt động. Nhận thức đầy đủ, đúng về bản thân, đối tượng và môi trường sẽ giúp cho con người thực hiện hoạt động hiệu quả.

Nhận thức của GVT về hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND có vai trò quan trọng đối với sự thích ứng của họ. Yếu tố nhận thức là điều kiện để GVT thực hiện hoạt động dạy học có hiệu quả, tránh những sai sót, hậu quả xấu do chưa nhận thức đúng và đầy đủ. Mức độ nhận thức của GVT về hoạt động dạy học là một mặt biểu hiện mức độ thích ứng của anh ta đối với hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND thông qua các mặt biểu hiện sau:

- Nhận thức về mục tiêu, yêu cầu của hoạt động dạy học

ThS. TRẦN THU HƯƠNG

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp CAND

Để thực hiện tốt hoạt động dạy học, GVT cần nắm vững mục tiêu, yêu cầu của hoạt động dạy học. Trên cơ sở đó, xây dựng nội dung, phương pháp, lựa chọn phương tiện để đạt được mục tiêu và đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy học.

Mục tiêu, yêu cầu của hoạt động dạy học trong học viện, trường đại học CAND gắn với việc hình thành nhân cách người sĩ quan công an và đặc thù hoạt động nghề nghiệp trong công tác công an.

- Nhận thức về đặc điểm hoạt động dạy học

Đặc điểm hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND có ảnh hưởng mạnh mẽ, chi phối việc thực hiện nhiệm vụ dạy học của GVT. Do đó, GVT cần nhận thức đúng đắn, sâu sắc đặc điểm hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND như: tính tổ chức, kỷ luật cao; đòi hỏi cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công an; bám sát thực tiễn công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội của ngành công an.

- Nhận thức về chức trách, nhiệm vụ của giảng viên

Để thích ứng nhanh với hoạt động dạy học, người GVT cần nhận thức đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ và quyền của giảng viên. Trên cơ sở đó, điều chỉnh, rèn luyện, hình thành những phẩm chất, năng lực cần có để thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền của người giảng viên.

- Tự nhận thức bản thân của giảng viên trẻ

Tự nhận thức bản thân có vai trò quan trọng đối với sự thích ứng của GVT, là cơ sở, điều kiện để GVT thay đổi bản thân cho phù hợp yêu cầu, điều kiện hoạt động dạy học tại nhà trường. Trên cơ sở nhận thức các ưu điểm của bản thân, GVT tiếp tục củng cố, phát huy những ưu điểm đó trong thực hiện hoạt động dạy học; qua việc nhận thức những hạn chế của bản thân, GVT tìm cách khắc phục ảnh hưởng tiêu cực của chúng đến hiệu quả hoạt động dạy học; từ sự đánh giá bản thân, đối chiếu với yêu cầu của hoạt động dạy học, GVT nhận thấy những năng lực, phẩm chất nào còn thiếu để học tập, rèn luyện, hình thành và phát triển những phẩm chất, năng lực cần có đối với hoạt động dạy học.

- Nhận thức về chuyên môn giảng dạy

Nhận thức về chuyên môn giảng dạy bao gồm những tri thức khoa học và kinh nghiệm của GVT về chuyên môn giảng dạy. Đây là nền tảng của nội dung và phương pháp dạy học của giảng viên.

- Nhận thức về phương pháp dạy học

Việc chuyển tải nội dung dạy học, đạt mục tiêu dạy học phụ thuộc rất nhiều vào phương pháp, cách thức dạy học của GVT. Nhận thức về phương pháp dạy học là cơ sở để GVT tiến hành cách thức chuyển tải nội dung, đạt mục tiêu dạy học. Nhận thức về

phương pháp dạy học bao gồm nhận thức về ý nghĩa, vai trò của phương pháp dạy học, nội dung, cách thức thực hiện và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện phương pháp đó.

#### - Nhận thức về các mối quan hệ diễn ra trong học viên, trường đại học CAND

Sự thích ứng của GVT với hoạt động dạy học chịu ảnh hưởng rất nhiều bởi mối quan hệ của giảng viên với các nhân tố trong nhà trường. GVT có nhận thức đầy đủ, đúng về các mối quan hệ đang diễn ra trong nhà trường sẽ là cơ sở để anh ta điều chỉnh nội dung, thái độ, cách thức giao tiếp, quan hệ với các nhân tố trong nhà trường nhằm thực hiện tốt các mối quan hệ với các nhân tố đó.

#### 2. Thành tố cảm xúc

Cảm xúc được chia thành hai nhóm: cảm xúc âm tính và cảm xúc dương tính. Cảm xúc âm tính phản ánh sự rung cảm của con người trước các sự vật, hiện tượng không thỏa mãn nhu cầu của mình. Cảm xúc dương tính phản ánh sự rung cảm của con người trước các sự vật, hiện tượng thỏa mãn nhu cầu của mình.

Trong hoạt động dạy học của GVT tại học viện, trường đại học CAND thường xảy ra nhiều cảm xúc khác nhau, trong đó có cảm xúc âm tính và dương tính. Khi tần suất của những cảm xúc dương tính cao hơn, nhiều hơn cảm xúc âm tính thì mức độ thích ứng của GVT sẽ cao. Bên cạnh đó, những cảm xúc âm tính cũng xảy ra trong quá trình GVT thực hiện hoạt động dạy học như sự thiếu tự tin, mệt mỏi, thất vọng. Sự thiếu tự tin là trạng thái GVT lúng túng, sợ hãi, căng thẳng khi thực hiện hoạt động dạy học. Sự mệt mỏi là trạng thái GVT không muốn tiếp tục thực hiện hoạt động dạy học tại một thời điểm nhất định, hiệu quả hoạt động dạy học thấp, đôi khi xảy ra những sai sót. Sự thất vọng, không hài lòng là trạng thái xúc cảm âm tính cao, xảy ra khi GVT không thực hiện được hoạt động dạy học như mong muốn.

Trong quá trình thực hiện dạy học tại các học viện, trường đại học CAND, GVT có nhiều cảm xúc khác nhau, đan xen, phức tạp. Những cảm xúc này có ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự thích ứng của anh ta. Mức độ hài lòng của GVT là một trong những chỉ báo quan trọng thể hiện sự thích ứng đối với hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND.

Như vậy, có thể nói rằng, thành tố cảm xúc trong cấu trúc tâm lý của thích ứng có vai trò quan trọng, là nền tảng của thích ứng, kích thích hoặc kim ham mức độ thích ứng của GVT đối với hoạt động dạy học tại học viện, trường đại học CAND.

#### 3. Thành tố hành động

Hành động của GVT trong thực hiện hoạt động dạy học rất đa dạng và phong phú, phụ thuộc vào chính những nhiệm vụ dạy học và các mối quan hệ xã hội trong nhà trường. Do đó, có thể khái quát thành hai nhóm hành động cơ bản của GVT trong thực hiện hoạt động dạy học: Nhóm hành động thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động dạy học và nhóm các hành động thực hiện các mối quan hệ xã hội trong học viện, trường đại học CAND.

#### - Nhóm hành động thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động dạy học

Trong hoạt động dạy học, GVT tại các học viện, trường đại học CAND phải thực hiện nhiều hành động khác nhau như xây dựng đề cương bài giảng; soạn giáo án; giảng dạy trên lớp; hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu; kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của sinh viên; biên soạn tài liệu dạy học; nghiên cứu khoa học.

##### + Xây dựng kế hoạch dạy học/de cương bài giảng

Để xây dựng kế hoạch dạy học GVT phải biết vận dụng tri thức, kinh nghiệm trong việc lựa chọn nội dung phù hợp với đối tượng, mục tiêu dạy học; lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp; phân bổ thời gian phù hợp với nội dung, điều kiện thực hiện; lựa chọn phương tiện, tài liệu dạy học phù hợp.

##### + Soạn giáo án

Để soạn giáo án GVT phải biết vận dụng tri thức, kinh nghiệm trong việc lựa chọn cấu trúc nội dung dạy học hợp lý; phân tích, lý giải nội dung dạy học khoa học; lựa chọn, kết hợp phương pháp dạy và học phù hợp; thực hiện nội dung, phương pháp dạy học về thời gian theo kế hoạch dạy học; vận dụng phương tiện, tài liệu dạy học vào nội dung cụ thể một cách hợp lý.

##### + Tổ chức giảng dạy trên lớp

Để tổ chức giảng dạy trên lớp GVT phải biết vận dụng tri thức, kinh nghiệm trong việc thực hiện linh hoạt, hiệu quả phương pháp dạy học vào nội dung, đối tượng, tình huống dạy học; xử lí tình huống sự phạm xảy ra trong quá trình dạy học hiệu quả; thực hiện tốt phương pháp, hình thức thảo luận (xêmina) trong bài học, nội dung học cụ thể; thực hiện tốt việc hướng dẫn thực hành, làm bài tập cho học viên.

##### + Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của sinh viên

Để tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của sinh viên GVT phải biết vận dụng tri thức, kinh nghiệm trong việc đánh giá đúng trình độ nhận thức của học viên; biết xây dựng câu hỏi kiểm tra, đánh giá; thực hiện tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả.

##### + Nghiên cứu khoa học

Mục đích của hành động nghiên cứu khoa học là củng cố, nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học, thực hiện nhiệm vụ của GV, đảm bảo tiêu chí bổ nhiệm các chức danh GV. Kỹ năng nghiên cứu khoa học của GVT được thể hiện thông qua việc vận dụng tri thức, kinh nghiệm trong thực hiện đúng các phương pháp nghiên cứu khoa học, phân tích, tổng hợp tài liệu; biết thu thập và xử lí tốt thông tin, số liệu phục vụ cho nội dung, mục tiêu nghiên cứu.

##### + Biên soạn tài liệu dạy học

Biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học là đáp ứng yêu cầu dạy và học của giảng viên và học viên tại nhà trường; khẳng định trình độ chuyên môn của giảng viên; thực hiện nhiệm vụ của giảng viên và đảm bảo tiêu chí bổ nhiệm các chức danh của giảng viên. Kỹ năng biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học thể hiện việc vận dụng tri thức, kinh nghiệm trong thực hiện

tốt các nội dung: phân tích, tổng hợp tài liệu; biết thu thập và xử lý tốt thông tin, số liệu phục vụ cho nội dung, mục tiêu biên soạn giáo trình, tài liệu.

+ Tổ chức hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên

Kỹ năng cố vấn học tập của GVT là vận dụng tri thức, kinh nghiệm của mình vào việc phát hiện những khó khăn, hạn chế, ưu điểm, thuận lợi của học viên; sử dụng hiệu quả cách thức tác động, nguồn lực để giúp học viên học tập tốt trong nhà trường.

- Nhóm hành động thực hiện các quan hệ xã hội

Thực hiện các quan hệ xã hội trong nhà trường của GVT là yếu tố quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho anh ta tiến hành hiệu quả các hành động dạy học, đồng thời nhận được sự đánh giá, thừa nhận từ phía đồng nghiệp, lãnh đạo. Để thực hiện tốt các mối quan hệ này, GVT cần nhận thức đúng và thực hiện tốt mục đích, nội dung và cách thức thực hiện các mối quan hệ xã hội trong nhà trường, cụ thể:

+ Thực hiện mối quan hệ với đồng nghiệp

Mối quan hệ của GVT với đồng nghiệp thường thể hiện ở việc trao đổi về chuyên môn, kinh nghiệm dạy học, phương pháp dạy học; xử lý tình huống dạy học; chia sẻ những cảm xúc xảy ra trong quá trình dạy học; trao đổi, đánh giá thông tin về các sự kiện, các mối quan hệ trong nhà trường, xã hội; chia sẻ kinh nghiệm sống. Do đó, cách thức thực hiện mối quan hệ của GVT với đồng nghiệp thông qua cả giao tiếp trực tiếp và gián tiếp; ngôn ngữ sử dụng linh hoạt, phụ thuộc vào đặc điểm tâm lí của GVT và đồng nghiệp, tình huống cụ thể và mức độ quan hệ của GVT với đồng nghiệp; mức độ sử dụng ngôn ngữ biểu cảm và phi ngôn ngữ cao; khoảng cách giao tiếp gần; hành vi giao tiếp linh hoạt, thoải mái, mang đậm đặc điểm cá nhân; mức độ, tần suất giao tiếp của GVT với đồng nghiệp thể hiện sự thân tình, gần gũi.

+ Thực hiện mối quan hệ với lãnh đạo

Mối quan hệ giữa giảng viên trẻ và lãnh đạo thường bao gồm các nội dung: GVT báo cáo, xin ý kiến, trao đổi việc thực hiện nhiệm vụ mà lãnh đạo, tổ chức giao; phản ánh, thể hiện những ưu điểm, nỗ lực, phẩm chất của bản thân để được lãnh đạo nhìn nhận, đánh giá; trình bày những khó khăn, hạn chế của bản thân để mong lãnh đạo chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ. Cách thức thực hiện mối quan hệ giữa GVT và lãnh đạo chủ yếu là giao tiếp trực tiếp; ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực, mang tính chính thức; khoảng cách giao tiếp phù hợp; hành vi giao tiếp nghiêm túc, chuẩn mực thể hiện sự tôn trọng của cấp dưới với cấp trên; chủ thể lãnh đạo rất đa dạng, trên nhiều vị trí công tác khác nhau...

+ Thực hiện mối quan hệ với học viên

Mối quan hệ giữa GVT và học viên thể hiện nội dung dạy học, giáo dục nhân cách học viên theo mục tiêu đào tạo của nhà trường; GVT chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp học tập, kinh nghiệm sống. Cách thức giao tiếp giữa GVT và học viên đắt kết hợp linh hoạt; ngôn ngữ giao tiếp chủ yếu mang tính chính thức, chuẩn mực; thái độ của GVT khi giao tiếp với học viên nghiêm túc, ân cần, nhân ái; hành vi giao

tiếp chuẩn mực, mô phạm; khoảng cách giao tiếp linh hoạt, phù hợp.

### Kết luận

Cấu trúc tâm lí thích ứng với hoạt động dạy học của GVT được cấu thành bởi 3 yếu tố cơ bản, mỗi yếu tố có vị trí, vai trò khác nhau, tác động qua lại và quan hệ chặt chẽ với nhau. Trong đó, hành động thực hiện hoạt động dạy học là thành tố trung tâm, chủ đạo, là điều kiện, phương tiện của thích ứng, nó chỉ phối mạnh mẽ các thành tố khác; nhận thức là thành tố cung cấp nguyên liệu của sự thích ứng với hoạt động dạy học của GVT; cảm xúc là thành tố kích thích sự thích ứng. Mỗi quan hệ biện chứng giữa các thành tố này đóng vai trò nền tảng, cơ sở, thúc đẩy, quy định sự thích ứng với hoạt động dạy học của GVT. Do đó, các học viện, trường đại học CAND cần có các biện pháp tác động từ phía nhà trường, khoa/bộ môn một cách đồng bộ, thống nhất để hình thành cấu trúc tâm lí thích ứng của GVT, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của học viện, nhà trường.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1.GS.TS. Vũ Dũng (chủ biên) (2008), *Từ điển Tâm lí học*, NXB Từ điển Bách khoa.
2. Chu Văn Đức (2009), *Nghiên cứu sự thích ứng của phạm nhân với chế độ sinh hoạt và chế độ lao động tại trại giam*, Luận án tiến sĩ Tâm lí học, Viện Tâm lí học, Hà Nội.
3. Trần Thị Minh Đức (Chủ biên) (2004), *Nghiên cứu sự thích ứng của sinh viên năm thứ nhất - Đại học Quốc gia Hà Nội với môi trường đại học*, Hà Nội.
4. Hoàng Phê (1997), *Từ điển Tiếng Việt*, Viện Ngôn ngữ học, NXB Đà Nẵng.
5. Đỗ Mạnh Tôn (1996), *Nghiên cứu sự thích ứng đối với học tập và rèn luyện của học viên các trường sĩ quan quân đội*, luận án phó tiến sĩ khoa học quân sự, Học viện Chính trị quân sự, Hà Nội.
6. *Từ điển Tâm lí học Quân sự* (2006), NXB Quân đội Nhân dân.
7. John W.Collins III and Nancy Patricia O'Brien, *The greenwood dictionary of education* (2003).
8. David Matsumoto (2009), *The Cambridge dictionary of psychology*, Cambridge University Press, New York.
9. <http://www.jour.club.ru>.

### SUMMARY

*Basing on the domestic and international research findings about the structure, adaptation signals in different aspects; though research on teaching activity of young lecturers, the author provides psychological factors formed the adaptation to teaching activity at the People's Police Institutions, that include: awareness of young lecturers to teaching activity at these institutions, actions from young lecturers towards teaching implementation at these institutions and their emotions in teaching implementation.*